

Số: /2020/QĐ-UBND

Kon Tum, ngày tháng năm

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Quy định mật độ chăn nuôi đến năm 2030**  
**trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Chăn nuôi ngày 19 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 282/TTr-SNN ngày 07 tháng 12 năm 2020.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:

1. Phạm vi điều chỉnh: Quyết định này quy định về mật độ chăn nuôi đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

2. Đối tượng áp dụng: Quyết định này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

**Điều 2. Giải thích từ ngữ**

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Hệ số đơn vị vật nuôi: Là hằng số áp dụng để quy đổi trực tiếp số lượng gia súc, gia cầm sang đơn vị vật nuôi.

2. Đơn vị vật nuôi: Là đơn vị quy đổi của gia súc, gia cầm theo khối lượng sống, không phụ thuộc vào giống, tuổi và giới tính. Mỗi đơn vị vật nuôi tương đương với 500 kg khối lượng vật nuôi sống.

3. Mật độ chăn nuôi được tính bằng tổng số đơn vị vật nuôi trên 01ha đất nông nghiệp.

### **Điều 3. Mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh**

Mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2030, không vượt quá 01 đơn vị vật nuôi/01 ha đất nông nghiệp.

### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Thủ trưởng các sở, ban ngành liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể về phát triển chăn nuôi để triển khai thực hiện quyết định có hiệu quả, đúng quy định. Định kỳ hằng năm (trước ngày 15 tháng 12) báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện quyết định; định kỳ tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện quyết định. Chủ động phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh các biện pháp, giải pháp để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung của quyết định.

**Điều 5:** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng 01 năm 2021.

**Điều 6.** Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như điều 5;
- Văn phòng Chính phủ (B/c);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (B/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (B/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (B/c);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố Kon Tum;
- Báo Kon Tum;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Công báo UBND tỉnh;
- Chi cục Văn Thư - Lưu trữ tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT, NNTN.NLTA.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lê Ngọc Tuấn**